

Bản án số: 18/2020/HS-ST  
Ngày 08-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Thúy

Ông Vũ Văn Thi

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trịnh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Quản Văn C, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1975 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quản Văn Vân và bà Lê Thị Lương; có vợ là Đoàn Thị Huyền và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 24 tháng 12 năm 2019, tạm giam từ ngày 26 tháng 12 năm 2019; có mặt.

**- Người chứng kiến:** Anh Vũ Hải Hưng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2019, Quản Văn C đi xe mô tô từ nhà đến C, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng đem theo ma túy để bán thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang. Khám xét tại chỗ thu giữ trong túi quần C đang mặc 01 túi nilon

màu trắng, kích thước 4x6cm được quấn băng dính màu đen, bên trong chứa tinh thể màu trắng (Mẫu QT). Ngoài ra còn tạm giữ của C 01 điện thoại di động màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 14X1-153.29 và 3.050.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Quản Văn C phát hiện và thu giữ: Trong ngăn tủ quần áo 01 ví màu nâu bên trong có 01 cân điện tử (cân tiểu ly), 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX 01), 02 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi 3x5cm, bên trong mỗi túi có 02 túi nilon nhỏ màu trắng kích thước 01x01cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX 02). Thu trên cửa sổ 01 túi nilon bên trong có 20 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi 3x5cm, 11 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh được gắn trên nắp nhựa màu xanh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã tiến hành thủ tục giám định đối với tinh thể màu trắng thu giữ của Quản Văn C nghi là chất ma túy, kết quả: Tại Kết luận giám định số 637/KLGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9361 gam, là loại: Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,7315 gam, là loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9118 gam, là loại: Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Quản Văn C khai nhận: Toàn bộ số ma túy nói trên là do C mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực đường tàu quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng với giá 1.000.000 đồng vào ngày 22 tháng 12 năm 2019. Về nhà C chia số ma túy này vào các túi nilon nhỏ đã chuẩn bị sẵn cất vào ví để vừa sử dụng và bán lại cho người khác có nhu cầu. Trưa ngày 24 tháng 12 năm 2019, sau khi có người nhắn tin gọi điện đến điện thoại của C hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, C lấy 01 túi ma túy cho vào túi quần và đi xe mô tô đến điểm hẹn tại khu vực C, thôn H, xã Đ để bán nhưng chưa kịp gặp người mua thì đã bị bắt.

Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Quản Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Quản Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người đúng tội.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội đối với bị cáo đã phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Quản Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quản Văn C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng; Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly, 20 túi nilon, 11 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh; tịch

thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen; tạm giữ số tiền 3.050.000đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với biên bản khám xét chỗ ở, với kết luận giám định về ma túy và kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 12 giờ 05 phút ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại khu vực C, thôn H, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng, bị cáo Quản Văn C có hành vi bán trái phép 0,9361 gam ma túy là loại Methamphetamine trong lúc chờ giao dịch thì bị bắt quả tang, đồng thời cùng ngày bị cáo cất giấu tại chỗ ở 2,6433 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine bị cáo cất giữ trái phép với mục đích để bán và sử dụng là 3,5794 gam, như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xét xử nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên phạt tiền bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt.

- Về vật chứng:

[7] Đối với số ma túy là Methamphetamine còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành; 01 cân điện tử (Cân tiểu ly), 20 vỏ túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 3x5cm, 11 ống hút nhựa màu trắng, 01 ống thủy tinh được gắn trên một nắp nhựa màu xanh do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ MI là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Số tiền 3.050.000đồng thu giữ khi bắt bị cáo là tiền thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

[10] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 14X1-153.29 thuộc sở hữu hợp pháp của chị Đỗ Thị P, chị P không biết việc bị cáo dùng xe đi để bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị P là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[11] Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

- Về vấn đề khác:

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và người mua má túy của bị cáo, hiện chưa xác định được họ, tên, địa chỉ nên cơ quan Công an tiếp tục điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Quản Văn C 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 24 tháng 12 năm 2019. Phạt tiền bị cáo Quản Văn C 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 637/2019/PC09, 01 cân điện tử (Cân tiểu ly), 20 vỏ túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 3x5cm, 11 ống hút nhựa màu trắng, 01 ống thủy tinh được gắn trên một nắp nhựa màu xanh; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ MI; Trả lại cho bị cáo số tiền 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001889 ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo (Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Quản Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Trại Tạm giam Công an T.P Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Liên**